**TUẦN 17**

**Thứ năm ngày 02 tháng 01 năm 2025**

**TOÁN**

**BIỂU THỨC CÓ CHỨA CHỮ (T2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Giải các bài toán có lời văn liên quan đến diện tích, chu vi hình chữ nhật.

- Vận dụng các kiến tức đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động thực hiện được các phép tính trong bài học một cách tự giác, tập trung.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Có khả năng thực hiện sáng tạo khi tham gia trò chơi và vận dụng thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển kĩ năng giao tiếp nghe - nói trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Bảng nhóm

- HS: VBT, nháp

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động:** | |
| - GV tổ chức trò chơi **“ Rung chuông vàng”** để khởi động bài học.  + Câu 1: Nếu a= 123, b = 23 thì a + b = ?   1. 146 B100 C.123   + Câu 2: Muốn tính diện tích hình chữ nhật ta.......  A) Lấy chiều dài cộng chiều rộng ( cùng đơn vị đo) rồi nhân với 2.  B) Lấy chiều dài nhân chiều rộng (cùng đơn vị đo).  C) Lấy chiều dài nhân chiều rộng.  Câu 3: Nếu m 7, n = 3, p = 2 thì m – n – p = ?  A. 2 B. 8 C. 12  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  - Trả lời:  - HS lắng nghe.  - A  - B  - A |
| **2. Luyện tập***:* | |
| **Bài 3: Làm việc cá nhân.**  **-** GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 3.  - GV treo bảng phụ   |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | a | b | c | a + b +c | a – b + c | a + b x c | (a + b) : c | | 6 | 3 | 3 | **12** | **6** | **15** | **3** | | 10 | 2 | 6 | **18** | **14** | **22** | **2** | | 30 | 5 | 7 | **42** | **32** | **65** | **5** |   - GV mời HS nêu cahs làm và kết quả.  - GV mời một số HS khác nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 4: Làm việc chung cả lớp**  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 4.  - GV mời cả lớp làm việc chung, cùng nhau suy nghĩ và đưa ra câu trả lời (bằng bảng con hoặc giấy nháp)  *\* Nhận biết công thức tính chu vi hình chữ nhật:*  - Bài toán cho biết gì?  - Gọi P là chu vi của hình chữ nhật.  - Vậy công thức tính chu vi hình chữ nhật?  VD: Nếu a = 13 cm, b = 12 cm thì P = ?  - Nếu a = 35km, b = 15 km thì P = ?  - Công thức tính diện tíc hình chữ nhật?  *\* Nhận biết công thức tính diện tích hình chữ nhật:*  - Bài toán cho biết gì?  - Gọi S là diện tích của hình chữ nhật.  - Vậy công thức tính diện tích hình chữ nhật?  VD: Nếu a = 60 cm, b = 30 cm thì S = ?  - Nếu a =42 cm, b = 21 cm thì S = ?  + Muốn tính diện tích hình chữ nhật ta làm như thế nào?  + Muốn tính chu vi hình chữ nhật ta làm như thế nào?  - GV gọi HS trả lời  - GV gọi HS nhận xét  - GV nhận xét, tuyên dương | - 1 HS đọc yêu cầu bài 3.  - Cả lớp làm việc cá nhân các bài tập theo yêu cầu:  - HS nêu kết quả.  - Một số HS khác nhận xét.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - 1 HS đọc yêu cầu bài 4  - Cả lớp làm việc chung cùng nhau suy nghĩ và đưa ra câu trả lời:  - Một hình chữ nhật có chiều dài là a, chiều rộng là b.  - P = ( a + b ) x 2  ( a, b cùng một đơn vị đo)  Nếu a = 13 cm, b = 12 cm thì P = ( 13 + 12) x 2 = 50 ( cm)  Nếu a = 35km, b = 15 km thì P = ( 35 + 15) x 2 = 100 ( km)  - Một hình chữ nhật có chiều dài là a, chiều rộng là b.  - S = a x b  ( a, b cùng một đơn vị đo)  Nếu a = 60 cm, b = 30 cm thì S = 60 x 30 = 1 800( cm²)  Nếu a =42 cm, b = 21 cm thì S = 42 x 21 = 882 ( cm² )  - HS trả lời  - HS nhận xét  - HS lắng nghe. |
| **3. Vận dụng trải nghiệm .** | |
| **-** GV tổ chức vận dụng bằng tình huống sau:  - Em hãy đo chiều dài và chiều rồng rồi tính chu của bìa sách, bảng con của em.  - Gv cho HS thảo luận nhóm 2 đo và thực hành  - GV quan sát, hỗ trợ.  - Gv gọi một số nhóm đo, nêu kết quả bài của nhóm mình.  **4.Củng cố**  - Gv gọi HS nhận xét.  - Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS đọc tình huống của GV nêu.  - HS thực hành  - HS trình bày  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**ĐIỀU CHỈNH-BỔ SUNG ( Nếu có)**

......................................................................................................................................

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_